

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

Số: 3085/BVĐHYD-CS2

V/v mời chào giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: cung cấp máy cắt đốt cao tần 300W
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 06 tháng kể từ ngày ký hợp đồng
4. Loại hợp đồng: hợp đồng trọn gói
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM (Cơ sở 2)
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 11 giờ, ngày 09/10/2023
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Ban Vật tư thiết bị, Tầng 3, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh-Cơ sở 2, Số 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TPHCM

Người liên hệ: Đặng Nguyễn Ngọc An

Số điện thoại: 0919357507

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo)
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (G06-0012-2-dhuyen) (2).



BM: CVĐT.01(1)



Phạm Văn Tấn



PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 3085/BVĐHYD-CS2 ngày 29 tháng 9. Năm 2023.)

I. YÊU CẦU CHUNG

- Thiết bị mới 100%. Sản xuất từ năm 2022 trở về sau.
- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001/ISO 13485/FDA/CFS, hoặc tương đương
- Điện áp 220-240 VAC, 50Hz.
- Điều kiện môi trường hoạt động:
 - Nhiệt độ tối đa đến: 40 độ C
 - Độ ẩm tối đa đến: 85%.

II. YÊU CẦU CẤU HÌNH

Dao mổ điện cao tần và bộ phụ kiện tiêu chuẩn cho 01 máy bao gồm:

- Máy chính: 01 cái
- Bàn đạp chân đơn cực: 01 cái
- Bàn đạp chân lưỡng cực: 01 cái
- Kẹp lưỡng cực dùng nhiều lần: 01 cái
- Dây nối kẹp lưỡng cực: 01 cái
- Tay dao đơn cực dùng nhiều lần: 01 cái
- Tấm điện cực trung tính (REM) dùng một lần cỡ người lớn: 50 cái
- Dây nối tấm điện cực trung tính (REM) dùng nhiều lần: 01 cái
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/ Việt: 01 bộ
- Xe đẩy máy: 01 cái

III. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

- Công suất cắt tối đa của thiết bị: 300W.
- Tần số cắt/đốt: 434 kHz $\pm 10\%$ (tương đương 434.000 Hz $\pm 10\%$)
- Máy được tích hợp công nghệ cảm ứng mô.
- Màn hình cảm ứng.
- Tản nhiệt: Đối lưu tự nhiên và quạt.
- Tự động hiệu chỉnh ổn định hiệu ứng cắt, đốt theo:
 - Hiệu điện thế: tự động hiệu chỉnh điện thế và công suất phát ổn định theo giá trị cài đặt.
 - Công suất ngõ ra: ổn định mức định trước trong thời gian dài.
 - Hồ quang phát ra: kiểm soát cường độ và độ lớn hồ quang phát ra giữa điện cực và mô.
- Khả năng kết nối với các thiết bị khác tối thiểu:
 - Hệ thống cầm máu
 - Máy tưới rửa nội soi
 - Máy hút khói, qua cấp nối trực tiếp.
 - Hệ thống điều khiển đốt soi khớp, hệ thống bóc tách.
 - Hệ thống dẫn máy tạo nhịp tim
 - Hệ thống theo dõi dòng lưỡng cực.
- Có hệ thống tự điều chỉnh công suất đỉnh ban đầu, có công nghệ giảm thiểu hiện tượng đốt cháy mô lành, đạt sai công suất.
- Có thể kết nối 2 bàn đạp điều khiển đồng thời.

- Màn hình hiển thị LED hoặc LCD thể hiện các thông số cắt/đốt đơn cực và lưỡng cực. Điều chỉnh tăng giảm công suất/đốt mỗi chế độ sử dụng bằng phím bấm, tăng giảm tối thiểu 1 W một lần bấm.

Bộ nhớ trong: Khả năng lưu trữ $\geq 8\text{GB}$, máy lưu lại tất cả các tính năng, hiệu chuẩn và dữ liệu thống kê do người dung lập trình khi mất nguồn.

Âm lượng: Âm lượng có thể điều chỉnh từ $\leq 45\text{ DBA}$ đến $\geq 65\text{dBA}$.

Có chế độ cắt/đốt lưỡng cực (Bipolar):

- Chế độ chính xác:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 100
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 70
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 280
 - Hệ số cầm máu: ≥ 1.6
- Chế độ tiêu chuẩn:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 100
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 70
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 410
 - Hệ số cầm máu: ≥ 1.6
- Chế độ cao áp:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 100
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 70
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 530
 - Hệ số cầm máu: ≥ 1.8
- Chế độ thấp:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 100
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 1.5
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 130
 - Hệ số cầm máu: ≥ 1.5
- Chế độ vừa:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 100
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 40
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 200
 - Hệ số cầm máu: ≥ 1.6
- Chế độ cao:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 100
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 95
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 450
 - Hệ số cầm máu: ≥ 1.6

Có 2 chế độ cắt đơn cực (Monopolar Cut)

- Chế độ cắt tinh:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 300
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 300
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 1300
 - Hệ số cầm máu: ≥ 1.5
- Chế độ cắt hỗn hợp:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 300
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 200



- Công áp đỉnh (V): khoảng 2150
- Hệ số cầm máu: ≥ 2.3

Có chế độ cầm máu đơn cực (Monopolar Coag)

- Chế độ cầm máu mềm:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 100
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 120
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 260
 - Hệ số cầm máu: ≥ 1.5
- Chế độ cầm máu tiếp xúc:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 500
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 120
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 3450
 - Hệ số cầm máu: ≥ 5.3
- Cầm máu tiếp xúc 02 dụng cụ:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 500
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 120
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 3450
 - Hệ số cầm máu: ≥ 5.3
- Chế độ cầm máu không tiếp xúc:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 500
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 120
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 3900
 - Hệ số cầm máu: ≥ 6
- Cầm máu không tiếp xúc 02 dụng cụ:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 500
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 120
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 3900
 - Hệ số cầm máu: ≥ 6
- Chế độ khác:
 - Điện trở tải (Ω): khoảng 300
 - Công suất đầu ra tối đa (W): ≥ 200
 - Công áp đỉnh (V): khoảng 2780
 - Hệ số cầm máu: ≥ 3

Các tiêu chuẩn an toàn

- Tự nhận diện điện cực trung tính, kiểm soát trở kháng và thể hiện thông tin trên màn hình. Giám sát chất lượng tiếp xúc:
 - Ở tần số $80\text{kHz} \pm 10\text{kHz}$ – dòng đo được: $< 10\mu\text{A}$.
 - Tự động ngừng kích khi trở kháng tiếp xúc tấm điện cực trung tính ngoài khoảng điện trở tiếp xúc: khoảng từ 5 – 135 Ω hoặc $< 20 \Omega$ khi không có tấm điện cực.
- Dòng rò rỉ ở tần số cao: Lưỡng cực $< 60\text{Ma}$ và đơn cực $< 150\text{Ma}$
- Tiêu chuẩn an toàn điện: IEC60601

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC

- Trong thời gian bảo hành toàn hệ thống ≥ 12 tháng.
- Trong thời gian bảo hành, bảo trì định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất, có bảng chi tiết thực hiện công tác bảo trì – bảo dưỡng.

k

- Cung cấp bảng liệt kê chi tiết danh mục phụ kiện của toàn hệ thống và danh mục vật tư tiêu hao cho thiết bị trong 1 lần hoạt động tiêu chuẩn.
- Có chào giá chi tiết công tác bảo trì sau thời gian bảo hành.
- Cam kết cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 10 năm. Báo giá chi tiết phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật và có cam kết không thay đổi giá trong thời hạn ít nhất là 5 năm sau bảo hành.
- Thời gian cung cấp CO/CQ, tờ khai hải quan, đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo trì và hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Việt và tiếng Anh khi giao hàng.
- Có kỹ sư của hãng sản xuất hoặc được đào tạo bởi hãng sản xuất tham gia lắp đặt, hướng dẫn đào tạo vận hành sử dụng.
- Khi thiết bị có sự cố, kỹ sư thuộc trung tâm bảo hành chính hãng hoặc thuộc chủ sở hữu thiết bị hợp pháp tại Việt Nam cam kết xử lý ghi nhận sự cố trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo.
- Địa điểm giao hàng và lắp đặt máy: Tại đơn vị sử dụng – Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM (Cơ sở 2).



[Handwritten signature]